

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế khu vực Kim Bôi
2. Địa chỉ: Khu Sào, xã Kim Bôi, tỉnh Phú Thọ.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6, trừ 24/24 tất cả các ngày trong tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
KHOA KIỂM SOÁT BỆNH TẬT VÀ HIV/AIDS, TRUYỀN NHIỄM, TƯ VẤN VÀ ĐIỀU TRỊ NGHIỆN CHẤT							
1	Bùi Văn Phương	000761/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Tại TTYT khu vực Kim Bôi - Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiểm nghiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	1. Bác sĩ - Trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất và khám chữa bệnh kiểm nghiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh thuộc trung tâm y tế huyện Kim Bôi 2. Bác sĩ - Chủ cơ sở- Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám nội tổng hợp Phương Nam, xóm Đầm Rừng, xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi.	Tại phòng khám nội tổng hợp Phương Nam: - Từ 11h30 - 13h00 và từ 17h30 đến 21h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Riêng thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h00 đến 21h00	1. TĐCM: BSCKI Nội 2. GCN Nội soi dạ dày tá tràng số: 407/QĐTN do BV Bạch Mai cấp. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 1016/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.
2	Nguyễn Bạch Thảo	003265/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại khoa. 4. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất và khám chữa bệnh kiểm nghiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BSDK
3	Bùi Thị Bảy	002890/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiểm nghiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất và khám chữa bệnh kiểm nghiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BSDK. 2. Chứng nhận đào tạo liên tục Chăm sóc và điều trị HIV/AIDS: số 0128/C36 do Sở Y tế tỉnh Hòa Bình cấp ngày 16/7/2020.

4	Nguyễn Thị Hoài	000796/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng - Điều dưỡng Trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất	1. TDCM: CNBD
5	Đinh Thị Diệu	000809/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	1. TDCM: CNBD
6	Quách Văn Hiến	002800/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Nội; Khoa HSCC-HSTC và CD,PT-GMHHS; Khoa Khám bệnh	1. TDCM: BSDK. 2. Chứng nhận đào tạo liên tục Chăm sóc và điều trị HIV/AIDS: số 0125/C36 do Sở Y tế tỉnh Hòa Bình cấp ngày 16/7/2020. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Hồi Sức cấp cứu cơ bản: số 02/DT-BVT-2020-C36.01 do bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình cấp ngày 10/02/2020. 4. Chứng chỉ đào tạo liên tục lớp "Diện tâm đồ cơ bản" số 1004/CC A100 do khoa Y được, đại học Quốc Gia Hà Nội cấp ngày 19/12/2018
II	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN VÀ PHỤ SẢN					

1	Nguyễn Việt Dũng	003049/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản. 4. 50% thời gian làm công tác quản lý. 5. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ hạng III - Phó giám đốc, chịu trách nhiệm công tác y tế cơ sở và y tế dự phòng, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản		1. TDCM: BSCKI Sản 2. Chứng chỉ định hướng chuyên ngành Ngoại khoa số 1158/SDH-YHN do Trường đại học Y Hà Nội ngày 01/7/2002. 3. Giấy chứng nhận siêu âm Sản số SS.387 do Trường đại học Y - Dược Thái Nguyên cấp.
2	Bùi Ngọc Khanh	000765/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại - sản	Tại TTYT khu vực Kim Bôi - Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	1. Bác sĩ chính - Trưởng khoa phụ trách khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh thuộc trung tâm y tế huyện Kim Bôi 2. Bác sĩ - Chủ cơ sở - Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám chuyên khoa phụ sản số 09, khu Sào, thị trấn Bo, huyện Kim Bôi	Tại phòng khám chuyên khoa phụ sản số 9: - Từ 11h30 - 13h00 và từ 17h00 đến 20h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Riêng thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h00 đến 11h30 và 13h00 đến 20h00	TDCM: BSCKI Sản
3	Bùi Thị Minh Nguyệt	002605/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh, khoa Ngoại, khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		1. TDCM: BSCKĐH Sản phụ khoa 2. Giấy chứng nhận định hướng chuyên ngành Sản phụ khoa số 1092/BVPSTW do BV Phụ Sản Trung ương cấp. 3. Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa số: 598/2018 - B10 do BV Phụ sản Trung ương cấp. 4. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 998/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.

4	Bùi Thị Tầm	0001707/HB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa phụ sản	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Hộ sinh- Hộ sinh trưởng khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	1. TĐCM: CNBD chuyên ngành phụ sản	
5	Ngô Thị Loan	000776/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức hộ sinh	Tại TTYT khu vực Kim Bôi: - Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Hộ sinh	Tại phòng khám chuyên khoa phụ sản số 9: - Từ 11h30 - 13h00 và từ 17h00 đến 20h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Riêng thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h00 đến 11h30 và 13h00 đến 20h00	1. TĐCM: HSCD
6	Bùi Thị Thơ	000778/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức hộ sinh	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Hộ sinh	1. TĐCM: HSCD	
7	Bùi Thúy Vinh	000779/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức hộ sinh	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Hộ sinh	TĐCM: HSCD	

8	Phan Thị Thu Huyền	002774/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT. 4. Thời gian tham gia học không được tính vào thời gian đăng ký hành nghề KCB tại TTYT.	Điều dưỡng		I.TĐCM: CNDD
9	Bùi Thị Ngọc Ánh	002802/HB-CCHN; Quyết định số 342/QĐ-SYT ngày 04/4/2025 của SYT tỉnh Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Chấn sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản và khám chữa bệnh kiểm nghiệm tại khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Ngoại;khoa HSCC-HSTC và CD,PT-GMHHS;khoa Răng hàm mặt - Mất - Tai mũi họng		1.TĐCM: BSCKI Phụ sản 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 999/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp. 3. Chứng chỉ Siêu âm chuẩn đoán trong sản phụ khoa - Trình độ cơ bản số: 4859/2023- B10 do bệnh viện Phụ sản Trung ương cấp 4. Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa số: 15/2024 - B10 do bệnh viện Phụ sản Trung ương cấp. 5. Chứng chỉ Kỹ thuật soi - đốt cổ tử cung số: 01/CME2024-PSTW do do bệnh viện Phụ sản Trung ương cấp. 6. Chứng chỉ Kỹ thuật lọc rửa và bơm tinh trùng vào buồng tử cung số: 204/2023 - B10 do do bệnh viện Phụ sản Trung ương cấp.
10	Lê Hồng Tuyết	000085/HB-GPHN	Hộ Sinh	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Hộ Sinh		I.TĐCM: Hộ sinh CD

III KHOA KHÁM BỆNH							
1	Bùi Thị Anh	002526/HB-CCHN; Quyết định số 216/QĐ-SYT ngày 23/8/2021 của SYT Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Tại TTYT khu vực Kim Bôi: - Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	1. Bác sĩ, Trưởng khoa Khám bệnh và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Nội, khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh 2. Bác sĩ, khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, thực hiện các kỹ thuật siêu âm, tiêm khớp tại phòng khám nội tổng hợp Phường Nam, xóm Đầm Rừng, xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi	Tại phòng khám nội tổng hợp Phường Nam: - Từ 11h30 - 13h00 và từ 17h30 đến 21h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Riêng thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h00 đến 21h00	1. TĐCM: BSCKI Nội 2. Chứng chỉ DTLT Điện tâm đồ cơ bản số: 1013/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp. 3. Chứng chỉ Siêu âm tổng quát số: 19-TL-BM-TTĐQ-08-19-B24 do Bệnh viện Bạch Mai cấp. 4. Chứng chỉ Đọc kết quả điện não đồ thường quy số: 5-TL-BM-VSKTT-04-19-B24 do Bệnh viện Bạch Mai cấp. 5. Chứng chỉ Nội soi đường tiêu hóa trên số: 10-TL-BM-TDCN-08-19-B24 do Bệnh viện Bạch Mai cấp. 6. Chứng chỉ DTLT số: 206/CME/A17/2020/QB02 do Bệnh viện Trung ương quân đội 108 cấp. 7. Chứng chỉ DTLT số: 486/2021/B41-CC do Bệnh viện E cấp.
2	Vũ Thị Hồng	000769/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Tại TTYT khu vực Kim Bôi: - Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	1. Bác sĩ - Phó trưởng khoa Khám bệnh và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh thuộc trung tâm y tế huyện Kim Bôi 2. Bác sĩ, khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, thực hiện các kỹ thuật siêu âm tại phòng khám nội tổng hợp Phường Nam, xóm Đầm Rừng, xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi	Tại phòng khám nội tổng hợp Phường Nam: - Từ 11h30 - 13h00 và từ 17h30 đến 21h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Riêng thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h00 đến 21h00	1. TĐCM: BSYK 2. GCN Nâng cao kỹ năng cận lâm sàng chuyên khoa siêu âm số: 920/QĐTN do BV Bạch Mai cấp. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 1015/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.

3	Quách Thị Xuân	0001437/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 70 % thời gian làm việc tại các khoa. 4. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ - Trưởng phòng Dân số - Truyền thông và giáo dục sức khỏe, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		1. TĐCM: BSDK. 2. Chứng chỉ Siêu âm tổng quát số: 82/SA1Q-TTĐTDV/TCXH do trường Đại học Y Hà Nội cấp. Thời gian đào tạo: Từ T5/2013 đến T8/2013.
4	Bùi Văn Long	002234/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 70% thời gian làm việc tại các khoa. 4. 30% thời gian làm việc tại phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng. 5. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT 6. Thời gian tham gia học không tính thời gian DKHN KCB tại TTYT.	Bác sĩ - Trưởng phòng phụ trách phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh; Khoa Nội		1. TĐCM: BSDK. 2. GCN Thực hành kỹ thuật siêu âm số: 56/QĐ-BV do BV Quân y 105 cấp. 3. CCBTLT Siêu âm tìm cơ bản số 1325/C26.02 do BV Tim Hà Nội cấp. 4. CC định hướng chuyên khoa Nội tiết - Đái tháo đường số: 17/B54/ĐT-BVNTTW/2017 do Bệnh viện Nội tiết Trung ương cấp. 5. CCBTLT Điện tâm đồ cơ bản số: 1010/CCA100 do khoa Y được. Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.
5	Bùi Thị Hiền	000856/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng, làm tại khoa Khám bệnh và làm kiêm nhiệm tại khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		1. TĐCM: CNDD

6	Bùi Thị Ngân	000786/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TDCM: CNBD
7	Bùi Thị Hải Yến	000056/HB-GPHN	Điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TDCM: CNBD
8	Bùi Thanh Bình	002910/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ		1. TDCM: BSDK 2. Chứng chỉ Chuyên khoa tâm thần cơ bản số 46/2025/B50 do Bệnh viện tâm thần Trung Ương 1 cấp. 3. Chứng nhận đào tạo liên tục Chăm sóc và điều trị HIV/AIDS; số 0120/C36 do Sở Y tế tỉnh Hòa Bình cấp ngày 16/7/2020.
9	Bùi Đức Anh	000244/HB-GPHN	Điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TDCM: CNBD

10	Bùi Thị Lân	001121/PT-GPHN	Y khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa khám bệnh và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Nội; khoa Nhi	1. TĐCM: BSYK
11	Mai Thị Ngân	002578/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	2. TĐCM: CNBD
10	Hà Thị Quyền	001320/PT-GPHN	Y khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa khám bệnh và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Sản; Khoa Nội; Khoa Nhi	1. TĐCM: BSYK 2. Bổ sung đăng ký hành nghề mới.
IV	KHOA HỒI SỨC CẤP CỨU - HỒI SỨC TÍCH CỰC VÀ CHỐNG ĐỘC, PHẪU THUẬT - GÂY MÊ HỒI SỨC					
1	Nguyễn Ngọc Chuyền	000759/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội và gây mê hồi sức.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại các khoa 4. 50% thời gian làm công tác quản lý. 5. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ chính - Phó giám đốc - Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Trung tâm Y tế, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	1. TĐCM: BSCKI Nội 2. GCN Siêu âm tiêu hóa do BV Bạch Mai cấp. Thời gian đào tạo: Từ 16/3/1998 đến 17/6/1998. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Diện tâm đồ cơ bản số: 1009/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp. Thời gian đào tạo: Từ 05/12/2018 đến 14/12/2018.

2	Nguyễn Thanh Bình	000760/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh	1. TĐCM: BSDK 2. Giấy chứng nhận Hồi sức cấp cứu cơ bản số: 53/CDT-BVĐKT do BV đa khoa tỉnh Hòa Bình cấp. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 1008/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.
3	Bùi Thị Ngân	000806/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1. TĐCM: CNBD 2. Giấy chứng nhận số: 44/2020/ĐT-CDT cấp ngày 08/12/2022 về kỹ thuật viên dụng cụ.
4	Bùi Thị Hằng Nga	000791/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	1. TĐCM: CNBD
5	Nguyễn Mạnh Diệp	000795/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	1. TĐCM: CNBD

6	Lê Thị Anh Tuyết	000793/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNBD
7	Đinh Thị Thu Hương	000311/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNBD
8	Nguyễn Thị Hậu	000790/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNBD 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục Phụ giúp gây mê hồi sức cơ bản số 79/ĐT-BVT - 2022 - C36.01 do BV đa khoa tỉnh Hòa Bình cấp. Thời gian đào tạo từ 14/06/2022 đến 14/08/2022.

9	Bùi Văn Ba	002325/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 70% thời gian làm việc tại các khoa. 4. 30% thời gian làm việc tại phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng. 5. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng hạng III		1. TĐCM: CNPD 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục Phụ giúp gây mê hồi sức cơ bản số 79/ DT-BVT - 2022 - C36.01 do BV đa khoa tỉnh Hòa Bình cấp.
10	Quách Công Sang	000120/HB-GPHN	Y khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1.TĐCM: BSYK
11	Quách Thành Luân	002801/HB-CCHN; Quyết định số 344/QĐ-SYT ngày 04/04/2025 của SYT tỉnh Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa/ Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Gây mê hồi sức	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh; khoa Ngoại.		1. TĐCM: BSCKI Gây mê hồi sức 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số 1014/CC A100 do trường Đại học Quốc gia Hà Nội cấp. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Hồi sức cấp cứu cơ bản 03/ DT-BVT - 2020 - C36.01 do BV đa khoa tỉnh Hòa Bình cấp.
12	Trần Phương Nam	000161/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa/ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Chẩn sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; khoa Khám bệnh.		1. TĐCM: BSDHCK Gây mê hồi sức 2. Giấy chứng nhận Cấp cứu chấn thương số: 08.TL.BM.CC.01.16.B24 do Bệnh viện Bạch Mai cấp. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 1002/CC A100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc Hà Nội cấp.
V	KHOA NỘI						

1	Quách Đình Thúc	000763/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội - nhi	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ - Phó trưởng khoa khoa Nội và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng		1. TĐCM: BSDK; CKDH Răng hàm mặt 2. GCN định hướng chuyên khoa Răng hàm mặt số 1727/VĐTRHM-ĐH hệ 2 năm do trường đại học Y Hà Nội cấp. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 1012/CCA100 do khoa Y được. Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.
2	Bùi Anh Chiêu	002460/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Nội và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; khoa Khám bệnh; khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh.		1. TĐCM: BSDK 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Kỹ thuật nội soi TMIH cơ bản số: 114/A005 do Trường Đại học Y Dược Thái Bình cấp. 4. Chứng chỉ đào tạo liên tục Kỹ thuật Tiêm khớp chuyên ngành Nội khoa: 81/A005 do Trường Đại học Y Dược Thái Bình cấp. 5. Chứng chỉ Đọc kết quả đo chức năng hô hấp số: 02-KC-BM-24-B24 ngày 24/01/2024 do bệnh viện Bạch Mai chứng nhận
3	Quách Thị Nhung	000799/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Nội		1. TĐCM: CNND

4	Bùi Thị Châm	000338/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng	1. TPCM: CNBD
5	Bùi Thị Bảo	000881/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	1. TPCM: CNBD
6	Bùi Thị Huyền	000804/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	1. TPCM: BDCE
8	Bùi Thị Huệ	000074/HB-GPHN	Điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	1. TPCM: CNBD

9	Bùi Thị Thu Giang	000084/HB-GPHN	Điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	1. TBCM: BDCEB
10	Bùi Thị Thu An	000242/HB-GPHN	Điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	1. TBCM: BDCEB
11	Ngô Ngọc Dung	001258/PT-GPHN	Y khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Nội và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; Khoa Ngoại	1. TBCM: BSYK 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục Răng hàm mặt bản số: 2869/QĐ-YDHP cấp ngày 30/12/2022 do Trường đại học Y được Hải Phòng cấp.
VI	KHOA NGOÀI					
1	Dương Hải Thành	000764/HB-CCHN	Kiểm bệnh, chữa bệnh ngoại - sản	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại các khoa. 4. 50% thời gian làm công tác quản lý. 5. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ chính - Giám đốc, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Ngoại; khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc; Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	1. TBCM: BSCKI Ngoại 2. GCN Năng cao kỹ năng chuyên khoa siêu âm số: 470/QĐTN do BV Bạch Mai cấp. 3. GCN Gây mê hồi sức số: 05DT/JICA do BQL dự án tăng cường dịch vụ y tế tỉnh Hòa Bình cấp. 4. Chứng chỉ đào tạo liên tục Phẫu thuật nội soi Cơ bản do bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình cấp. 5. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 1017/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.

2	Bùi Văn Thanh	000766/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	Tại TTYT khu vực Kim Bôi: - Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	1. Bác sĩ - Trưởng khoa Ngoại, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh thuộc trung tâm y tế huyện Kim Bôi 2. Bác sĩ - Chủ cơ sở - Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám chuyên khoa ngoại Thanh Tuấn, số 152, phố Bưởi, thị trấn Bò, huyện Kim Bôi	Tại phòng khám chuyên khoa ngoại Thanh Tuấn: - Từ 11h30 đến 13h00 và từ 17h00 đến 20h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Riêng thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 20h00	1. TĐCM: BSCKI Ngoại 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục Kỹ thuật Nội soi tai mũi họng do BV đa khoa Trung ương Thái Nguyên cấp. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Siêu âm lồng quai số 24/A004.01 do BV Trường đại học y khoa- ĐH Thái Nguyên cấp. Thời gian đào tạo từ 01/4/2016 đến 31/7/2016 4. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 1017/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.
3	Đình Công Ninh	000808/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại		1. TĐCM: CNBD
4	Bùi Huyền Trang	000787/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại khoa Ngoại. 4. 50% thời gian làm tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn 5. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng - Phó trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, làm việc kiêm nhiệm tại khoa Ngoại		1. TĐCM: CNBD

5	Bùi Thị Thanh Loan	000794/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	1. TPCM: CNBD
6	Bùi Thị Tiễn	000313/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	1. TPCM: CNBD
7	Kiều Thị Linh Trang	000208/HB-GPHN	Điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	1. TPCM: BDCB
8	Bùi Văn Trinh	000788/HB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, Khám chữa bệnh tại khoa ngoại và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Nhi; Khoa Nội	1. TPCM: BSDK

9	Lê Quốc Khánh	0008366/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, Khám chữa bệnh tại khoa Ngoại và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Nhi; Khoa Nội		1. TDCM: BSDK
10	Phạm Thị Thủy	001204/PT-GPHN	Điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TDCM: CNBD
VII KHOA NHI							
1	Bùi Thị Hương	000762/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Trưởng khoa Nhi và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại Khoa Khám bệnh		1. TDCM: BSCKI Nhi 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 997/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.
2	Bùi Thị Bình	000789/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TDCM: CNBD

3	Quách Thanh Tâm	000797/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng Trưởng khoa Nhi		TĐCM: CNBD
4	Dương Thị Toàn	0001469/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNBD
5	Bùi Thị Chiêu	000782/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TĐCM: BDCE
6	Bùi Thị Phương Thảo	003047/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Nhi và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khám bệnh; khoa Nội		1. TĐCM: BSYK

7	Bùi Hoàng Hải Yến	000245/HB-GPHN	Điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1.TĐCM: ĐDCĐ
10	Bạch Thị Tố Uyên	001283/PT-GPHN	Y khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa khám nhi và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Nội; Khoa Sản; Khoa Khám bệnh		1.TĐCM: BSYK 2. Bổ sung đăng ký hành nghề mới.
VIII KHOA Y HỌC CƠ TRUYỀN VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG							
1	Nguyễn Trung Kiên	000815/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ và khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: Thạc sĩ Y học cổ truyền
2	Bùi Văn Huy	002603/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ và khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, Bác sĩ phụ trách khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, khám chữa bệnh tại khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BSCKI YHCT 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục phục hồi chức năng cơ bản số: 266-KC-BM-22-B324 do Bệnh viện Bạch Mai chứng nhận. Thời gian đào tạo: Từ 25/5/2022 đến 25/11/2022. 3. Quyết định số 393/QĐ-TTYT ngày 16/10/2025 về việc giao phụ trách khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.

3	Nguyễn Hà Chi	0001981/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ và khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, Khám chữa bệnh tại khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh	I. TĐCM: BSYHCT
4	Đoàn Đức Thạch	003033/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại các khoa. 4. 50% làm việc tại phòng Tổ chức Hành chính - Tài chính Kế toán. 5. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT 6. Thời gian tham gia học không tính thời gian ĐKHN KCB tại TTYT.	Bác sĩ - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính và Tài chính Kế toán khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.	I. TĐCM: BSCKI YHCT
5	Nguyễn Thị Thanh Huyền	000593/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Y sĩ	I. TĐCM: YSYHCT
6	Bùi Thị Thảo Sương	000014/HB-GPHN	Y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ và khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, Khám chữa bệnh tại khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh	I. TĐCM: BSYHCT

7	Hoàng Thị Linh	000775/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Y sĩ		1. TDCM: YSYHCT
8	Phan Thị Hồng Vân	000798/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng		1. TDCM: CNDD 2. Chứng chỉ Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng số 161471/CC-DHYHN do Trường đại học Y Hà Nội cấp. Thời gian đào tạo từ tháng 6/2016 đến tháng 9/2016
9	Bùi Thị Dung	000800/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Tại TTYT khu vực Kim Bôi: - Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	Tại phòng khám nội tổng hợp Phương Nam: - Từ 11h30 - 13h00 và từ 17h30 đến 21h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Từ 7h00 đến 21h00 Thứ 7 và Chủ nhật hàng tuần	1. TDCM: CNDD 2. Chứng chỉ đào tạo Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng số 000019/CDD,CCDT.2021/19 do Trường cao đẳng y tế Phú Thọ cấp. Thời gian đào tạo từ tháng 4/2021 đến tháng 7/2021.
10	Bùi Thị Hào	000296/HB-GPHN	Phục hồi chức năng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Kỹ thuật y		1. CDCM: Cao đẳng Kỹ thuật Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng.
IX	KHOA RĂNG HÀM MẶT - MẬT - TẠI MŨI HỒNG						

1	Quách Thị Hà Thu	002981/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh	1. CDCM: BSDK 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục Kỹ thuật nội soi TMH cơ bản số: 80/ĐT-BVT - 2022 - C36.01 do BVDK tỉnh Hòa Bình cấp. Thời gian đào tạo: 528 tiết, từ 14/06/2022 đến 14/08/2022.
2	Bùi Thị Linh	000801/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng, làm tại khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng và làm kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh	1. TĐPCM: CNBD 2. GCN số 39/2020/ĐT-CĐT do Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình cấp.
3	Bùi Lệ Tuyết	0001467/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng, làm tại khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng và làm kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh	1. TĐPCM: CNBD 2. GCN số 188/2019/ĐT-CĐT do Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình cấp
4	Bùi Thị Hiền	000802/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng, làm tại khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng và làm kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh	1. TĐPCM: CNBD 2. GCN số 40/2020/ĐT-CĐT do Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình cấp

5	Bùi Thị Minh Nguyệt	000810/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNND
6	Nguyễn Công Lương	0001709/HB-CCHN; Quyết định số 1731/QĐ-SYT ngày 06/7/2017 của SYT Hòa Bình.	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ- Trưởng khoa Răng hàm mặt- Mổ- Tai mũi họng và khám chữa bệnh kiểm nghiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh, Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh.		1. TĐCM: BSCKI Tai mũi họng 2. CC kỹ thuật nội soi tai mũi họng số 750/2013-B27 do Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên. 3. CN đọc phim X-Quang thường quy số: 92/ĐT-2017-C36.01
7	Lê Đình Chiến	000783/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNND
X KHOA XÉT NGHIỆM VÀ CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH							
1	Nguyễn Phi Hồ	000767/HB-CCHN	Chẩn đoán hình ảnh	Tại TTYT khu vực Kim Bôi - Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	1. Bác sĩ - Trưởng khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh thuộc trung tâm y tế huyện Kim Bôi 2. Bác sĩ, thực hiện các kỹ thuật siêu âm tại Phòng khám chuyên khoa phụ sản số 09, khu Sào, thị trấn Bo, huyện Kim Bôi	Tại phòng khám chuyên khoa phụ sản số 9: - Từ 11h30 - 13h00 và từ 17h00 đến 20h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Riêng thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h00 đến 11h30 và 13h00 đến 20h00	1. TĐCM: BSCKI Chẩn đoán hình ảnh 2. GCN chuyên ngành nội soi tiêu hóa số: 543/QĐTN do BV Bạch Mai cấp

2	Bùi Thị Kén	002672/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNBD 2. Chứng chỉ Do chức năng hô hấp số: 01-KC-BM-24-B24 ngày 24/01/2024 do bệnh viện Bạch Mai chứng nhận
3	Bùi Văn Cương	0001468/HB-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Kỹ thuật hình ảnh y học		1. TĐCM: TC Kỹ thuật viên hình ảnh y học
4	Lê Thu Thủy		Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng, làm tại Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		1. TĐCM: CNBD
5	Bùi Trọng Quỳnh	002851/HB-CCHN	Chẩn đoán hình ảnh	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, làm tại Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		1. TĐCM: BSDK



6	Nguyễn Thị Hòa	002852/HB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ		1. TĐCM: BSDK: BSDHCK Kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm.
7	Bùi Văn Bộ	000774/HB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học.		1. TĐCM: - Trung cấp Kỹ thuật xét nghiệm; - Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học. 2. GCN đào tạo Kỹ thuật viên chuyên ngành Huyết học- Truyền máu số 002/05/CN-HH do Viện Huyết học- Truyền máu cấp. 3. GCN Kỹ thuật xét nghiệm đông máu số 8929/CDT-BVBM do BV Bạch Mai cấp.
8	Bùi Minh Từ	003030/HB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Kỹ thuật y		1. TĐCM: Cao đẳng Xét nghiệm y học
9	Bùi Thị Duyên	000773/HB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Kỹ thuật y		1. TĐCM: Cao đẳng Xét nghiệm

10	Nguyễn Thị Huệ	002696/HB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm (vi sinh, ký sinh trùng và côn trùng)	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Kỹ thuật y		1. TĐCM: - Trung cấp Xét nghiệm Kỹ sinh trùng, Côn trùng; - Cao đẳng xét nghiệm y học
11	Bùi Thị Hằng	000781/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TĐCM: ĐDCĐ
12	Bùi Thị Lành	002601/HB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Kỹ thuật viên		1. TĐCM: Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học.

Kim Bôi, ngày 20 tháng 11 năm 2025

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
TRUNG TÂM



PHÓ GIÁM ĐỐC
B.S. Nguyễn Văn Ngọc